

# Sabre Grand Prix

Montreal 2020-01-10 S S M

Pool 1														Time: 10:00
Referee: BECKER William (USA)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	TOKUNAN Kenta	JPN		V5	3	V5	1	2	V5	0.5	21	26	-5	
2	DUBARRY Baptiste	FRA	4		2	3	V5	1	V5	0.33	20	25	-5	
3	SCHNEIDER Benno	GER	V5	V5		V5	2	1	V5	0.67	23	22	+1	
4	PITURA Philip	CAN	4	V5	4		2	1	4	0.17	20	28	-8	
5	DEARY William	GBR	V5	1	V5	V5		3	V5	0.67	24	16	+8	
6	KIM Junghwan	KOR	V5	V5	V5	V5	V5		V5	1	30	9	+21	
7	FANG VALBUENA Mario Daniel	COL	3	4	3	V5	1	1		0.17	17	29	-12	

Pool 2														Time: 10:00
Referees: ARSLAN Abdussamet (TUR); FLOREA Marius (ROU)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	HOMER Daryl	USA		V5	V5	4	V5	V5	4	0.67	28	19	+9	
2	CHO Hanshin	KOR	2		4	V5	4	2	3	0.17	20	29	-9	
3	BONAH Raoul	GER	0	V5		V5	3	3	3	0.33	19	26	-7	
4	MOKRETCOV Ilya	KAZ	V5	4	2		1	1	V5	0.33	18	27	-9	
5	ALSHAMLAN Yousef	KUW	3	V5	V5	V5		V5	V5	0.83	28	20	+8	
6	CAUCHON Francois	CAN	4	V5	V5	V5	4		1	0.5	24	21	+3	
7	DAI Rui	CHN	V5	V5	V5	3	3	V5		0.67	26	21	+5	

## Pool 3

Time: 10:00

Referee: MORALES Jacobo (MEX)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	LOKHANOV Konstantin	RUS		V5	3	V5	V5	V5	V5	0.83	28	16	+12
2	BAZADZE Beka	GEO	4		4	V5	V5	V5	4	0.5	27	17	+10
3	CHUNG Hojin	KOR	V5	V5		V5	V5	V5	1	0.83	26	19	+7
4	DE ROBBIO Federico	CRO	4	2	2		1	V5	0	0.17	14	25	-11
5	CONTRERAS Victor	CHI	0	0	4	V5		V5	3	0.33	17	22	-5
6	MCFADDEN Shae	CAN	1	0	1	0	1		0	0	3	30	-27
7	SHIMAMURA Tomohiro	JPN	2	V5	V5	V5	V5	V5		0.83	27	13	+14

## Pool 4

Time: 10:00

Referees: ATTAR COHEN Adriana (ARG); MILENCHEV Vasil (BUL)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	YILDIRIM Enver	TUR		4	V5	V5	V5	V5	4	0.67	28	18	+10
2	GORDON Shaul	CAN	V5		V5	3	V5	V5	3	0.67	26	20	+6
3	LIN Xiao	CHN	2	3		3	V5	V5	4	0.33	22	25	-3
4	COLLEAU Charles	FRA	3	V5	V5		V5	V5	V5	0.83	28	16	+12
5	HWANG Seungmin	KOR	1	3	3	1		V5	V5	0.33	18	24	-6
6	COHEN Josef	USA	2	0	2	1	2		V5	0.17	12	29	-17
7	CAVALIERE Dario	ITA	V5	V5	V5	3	2	4		0.5	24	26	-2

## Pool 5

Time: 10:00

Referees: JEANNY Aurelie (FRA); KOSA Miklos (HUN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	MIYAYAMA Ryo	JPN		4	2	V5	3	0	V5	0.33	19	22	-3
2	LOW Ho Tin	HKG	V5		0	V5	V5	V5	V5	0.83	25	21	+4
3	SPEAR Jeff	USA	V5	V5		V5	V5	4	V5	0.83	29	13	+16
4	LU Yang	CHN	1	4	2		V5	V5	V5	0.5	22	23	-1
5	KEMPF Lorenz	GER	V5	4	4	4		1	V5	0.33	23	24	-1
6	BERRE' Enrico	ITA	V5	3	V5	1	V5		V5	0.67	24	15	+9
7	EMOND Olivier	CAN	1	1	0	3	1	0		0	6	30	-24

## Pool 6

Time: 10:00

Referee: DOUVIS Andreas (GRE)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	D'ARMIENTO Francesco	ITA		V5	2	V5	V5	V5	V5	0.83	27	17	+10
2	LEE Chak Fung Terence	HKG	2		0	V5	1	0	1	0.17	9	28	-19
3	DENG Xiaohao	CHN	V5	V5		V5	V5	3	V5	0.83	28	11	+17
4	GARRIGOS Henrique	BRA	1	3	3		3	1	3	0	14	30	-16
5	SHIRSHOV Vasily	_AIN	1	V5	0	V5		1	4	0.33	16	24	-8
6	WAGNER Benedikt	GER	4	V5	V5	V5	V5		V5	0.83	29	10	+19
7	CHIARA Angelo	CAN	4	V5	1	V5	V5	0		0.5	20	23	-3

## Pool 7

Time: 10:00

Referee: PEYKARARA Reza (IRI)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	MOATAZ Medhat	EGY		V5	4	1	V5	V5	V5	0.67	25	19	+6
2	WANG Shi	CHN	4		V5	V5	V5	3	V5	0.67	27	18	+9
3	TRUSHAKOV Alexander	_AIN	V5	2		V5	V5	V5	V5	0.83	27	18	+9
4	JUNG Jaeseung	KOR	V5	4	3		V5	V5	V5	0.67	27	20	+7
5	BRAJDIC Josip	CRO	2	1	1	1		2	2	0	9	30	-21
6	LOSS Geoffrey	USA	1	V5	3	4	V5		V5	0.5	23	21	+2
7	MAYER Nicolas	CAN	2	1	2	4	V5	1		0.17	15	27	-12

## Pool 8

Time: 10:00

Referee: SCHIFFERS Alexander (GER)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SHIRAI Hiromu	JPN		1	V5	1	1	4	4	0.17	16	29	-13
2	KOSTENKO Anatoliy	_AIN	V5		V5	V5	3	1	V5	0.67	24	18	+6
3	TROCHEZ Pablo	COL	4	1		2	2	2	4	0	15	30	-15
4	WILLIAMS Grant	USA	V5	4	V5		V5	2	V5	0.67	26	17	+9
5	HA Hansol	KOR	V5	V5	V5	2		3	V5	0.67	25	20	+5
6	YAN Yinghui	CHN	V5	V5	V5	V5	V5		V5	1	30	15	+15
7	WEI Andrew	CAN	V5	2	V5	2	4	3		0.33	21	28	-7

## Pool 9

Time: 10:00

Referee: DYAKOKIN Yevgeniy (KAZ)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	STREETS Kaito	JPN		V5	4	V5	V5	3	3	0.5	25	22	+3
2	HERNANDEZ CABALLERO Andres	ESP	3		2	V5	V5	1	3	0.33	19	25	-6
3	LIANG Jianhao	CHN	V5	V5		V5	V5	4	V5	0.83	29	19	+10
4	LUTFY Kevin	CAN	0	2	1		2	1	V5	0.17	11	28	-17
5	HOWES Nicholas	GBR	4	3	3	V5		2	3	0.17	20	27	-7
6	DANILENKO Dmitriy	_AIN	V5	V5	V5	V5	V5		V5	1	30	13	+17
7	HO Sze Long Aaron	HKG	V5	V5	4	3	V5	2		0.5	24	24	0

## Pool 10

Time: 10:00

Referees: SCHWARZ Laura (USA); VALIYEV Fikrat (AZE)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	LEE Jonghyun	KOR		V5	V5	V5	V5	3	2	0.67	25	19	+6
2	HONEYBONE James	GBR	1		V5	0	4	V5	V5	0.5	20	27	-7
3	LUSSIER Simon	CAN	3	4		1	2	1	2	0	13	30	-17
4	POZDNYAKOV Vladislav	_AIN	2	V5	V5		V5	2	V5	0.67	24	17	+7
5	MIGNUZZI Giacomo	ITA	3	V5	V5	3		1	2	0.33	19	26	-7
6	XU Yingming	CHN	V5	4	V5	V5	V5		4	0.67	28	17	+11
7	HUEBERS Richard	GER	V5	4	V5	3	V5	V5		0.67	27	20	+7

## Pool 11

Time: 11:10

Referees: ARSLAN Abdussamet (TUR); MILENCHEV Vasil (BUL)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	POLOSSIFAKIS Joseph	CAN		V5	V5	4	V5	V5	V5	0.83	29	17	+12
2	SRINUALNAD Voragun	THA	1		4	3	V5	V5	V5	0.5	23	22	+1
3	MATEEV Andri Nikolaysson	ISL	1	V5		0	2	3	0	0.17	11	29	-18
4	FOSCHINI Gabriele	ITA	V5	V5	V5		V5	V5	1	0.83	26	15	+11
5	URSACHI Razvan	ROU	3	4	V5	0		2	4	0.17	18	27	-9
6	LEE Suhwan	KOR	4	3	V5	3	V5		V5	0.5	25	23	+2
7	MACKIEWICZ Andrew	USA	3	0	V5	V5	V5	3		0.5	21	20	+1

## Pool 12

Time: 11:10

Referees: BREWER Adam (USA); KOSA Miklos (HUN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	DI TELLA Pascual Maria	ARG		4	V5	4	V5	V5	1	0.5	24	21	+3
2	ILIASZ Nicolas	HUN	V5		V5	V5	4	V5	V5	0.83	29	18	+11
3	CHENIER Marc-Olivier	CAN	1	1		4	2	2	1	0	11	30	-19
4	HUEBNER- FEHRER Bjoern	GER	V5	2	V5		V5	2	1	0.5	20	23	-3
5	COZMULEANU Codrin	ROU	3	V5	V5	0		1	2	0.33	16	26	-10
6	BARLOY Edward	FRA	2	3	V5	V5	V5		3	0.5	23	20	+3
7	DE ROBBIO Francesco	CRO	V5	3	V5	V5	V5	V5		0.83	28	13	+15

## Pool 13

Time: 11:10

Referee: CANTIN Pascal (CAN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	CHANG Chi Hin Cyrus	HKG		4	V5	3	3	3	V5	0.33	23	25	-2
2	DECSI Tamas	HUN	V5		V5	V5	V5	3	V5	0.83	28	14	+14
3	DICK Jadryn	IRL	2	1		1	1	0	4	0	9	30	-21
4	SEITZ Tom	FRA	V5	3	V5		V5	V5	V5	0.83	28	13	+15
5	WEBB Jonathan	GBR	V5	0	V5	3		V5	V5	0.67	23	16	+7
6	DRAGOMIR George	ROU	V5	V5	V5	1	2		V5	0.67	23	17	+6
7	D AVILA Pedro	BRA	3	1	V5	0	0	1		0.17	10	29	-19

## Pool 14

Time: 11:10

Referees: NGUYEN Thomas (CAN); FLOREA Marius (ROU)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	LAMBERT Maxence	FRA		V5	V5	V5	V5	V5	1	25	13	+12
2	GALGOCZY Tamas	HUN	1		V5	V5	V5	3	0.6	19	12	+7
3	SAUNDERS Brynmor	GBR	2	0		1	4	V5	0.2	12	22	-10
4	THOMPSON Khalil	USA	4	2	V5		V5	4	0.4	20	18	+2
5	VILLASENOR Aaron	MEX	3	0	V5	2		2	0.2	12	24	-12
6	HOSHINO Kento	JPN	3	V5	2	V5	V5		0.6	20	19	+1

**Pool 15** Time: 11:10

Referees: HAN Kristina (CAN); VALIYEV Fikrat (AZE)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	DODDO Andrew	USA		4	3	4	1	1	0	13	25	-12
2	MANCHENO Guillermo	ESP	V5		2	2	0	V5	0.4	14	23	-9
3	GEMESI Csanad	HUN	V5	V5		1	V5	V5	0.8	21	13	+8
4	BIBI Eliott	FRA	V5	V5	V5		V5	4	0.8	24	16	+8
5	MOTORIN Ilya	RUS	V5	V5	3	4		V5	0.6	22	11	+11
6	ZEA Gibran	MEX	V5	4	0	V5	0		0.4	14	20	-6

**Pool 16** Time: 11:10

Referee: PEYKARARA Reza (IRI)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	SKEETE Kamar	USA		2	3	V5	4	4	0.2	18	23	-5
2	SAMER Mohab	EGY	V5		4	V5	V5	4	0.6	23	16	+7
3	MILLER Curtis	GBR	V5	V5		V5	1	V5	0.8	21	16	+5
4	WELLER Teddy	ISV	3	3	2		1	0	0	9	25	-16
5	NUCCIO Riccardo	ITA	V5	1	V5	V5		V5	0.8	21	13	+8
6	KOKUBO Mao	JPN	V5	V5	2	V5	2		0.6	19	18	+1

**Pool 17** Time: 11:10

Referees: MORALES Jacobo (MEX); QIAO Min (CHN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	DINU Nicholas	CAN		2	0	3	4	4	0	13	25	-12
2	DE RIDDER Arne	BEL	V5		V5	V5	V5	V5	1	25	14	+11
3	REPETTI Giovanni	ITA	V5	3		V5	V5	V5	0.8	23	10	+13
4	PIANFETTI Maxime	FRA	V5	3	0		V5	0	0.4	13	21	-8
5	SOULDERS Peter	USA	V5	3	1	3		2	0.2	14	24	-10
6	MARDALEISHVILI Mikheil	GEO	V5	3	4	V5	V5		0.6	22	16	+6

**Pool 18** Time: 11:10

Referee: SCHIFFERS Alexander (GER)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	PATRICE Sebastien	FRA		2	4	V5	V5	V5	0.6	21	15	+6
2	ARFA Fares	CAN	V5		2	1	V5	V5	0.6	18	15	+3
3	HWANG Hyunho	KOR	V5	V5		3	2	3	0.4	18	21	-3
4	SULAMANIDZE Saba	GEO	2	V5	V5		4	V5	0.6	21	18	+3
5	YAGODKA Andriy	UKR	0	3	V5	V5		V5	0.6	18	17	+1
6	WESTERN REYES Rafael	PUR	3	0	V5	4	1		0.2	13	23	-10

**Pool 19** Time: 11:10

Referee: DYAKOKIN Yevgeniy (KAZ)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	PATRICE Jean-Philippe	FRA		4	V5	2	V5	4	0.4	20	18	+2
2	ELSISSY Ziad	EGY	V5		V5	V5	V5	2	0.8	22	18	+4
3	RICHARDSON Andrew	PUR	1	3		1	4	0	0	9	25	-16
4	LUCCHETTI Stefano Ivan	ARG	V5	3	V5		V5	1	0.6	19	13	+6
5	SARON Mitchell	USA	2	3	V5	0		V5	0.4	15	23	-8
6	NERI Matteo	ITA	V5	V5	V5	V5	4		0.8	24	12	+12

**Pool 20** Time: 11:10

Referee: DOUVIS Andreas (GRE)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	DREOSSI Leonardo	ITA		1	1	V5	V5	4	0.4	16	17	-1
2	YAKIMENKO Alexey	_AIN	V5		V5	V5	V5	V5	1	25	8	+17
3	YOSHIDA Kento	JPN	V5	0		3	4	3	0.2	15	21	-6
4	HAMILTON Zachary	GBR	1	2	V5		V5	4	0.4	17	20	-3
5	BALLORCA Fabien	FRA	1	2	V5	2		V5	0.4	15	23	-8
6	SZABO Matyas	GER	V5	3	V5	V5	4		0.6	22	21	+1